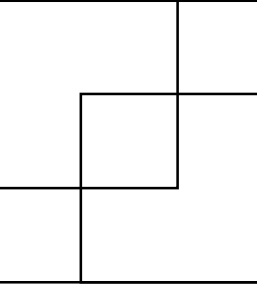


Bài giải:



Bài 3: Cho hình vẽ:

- Có hình vuông.

Bài 4: Viết các số tròn chục bé hơn 64:

Bài 5: Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài 10 cm:

Đề số 9

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

77 - 25	63 + 34	99 - 9	8 + 81	76 - 70
.....
.....
.....

Bài 2: Viết các số 27, 17, 34, 30, 7 theo thứ tự:

- Từ bé đến lớn:,,,,,

- Từ bé đến lớn:,,,,,

.....

.....

.....

Bài 4: Viết các số 36, 50, 27, 72, 43, 54, 80 theo thứ tự:

a) Từ bé đến lớn:

b) Từ lớn đến bé:

Đề số 10

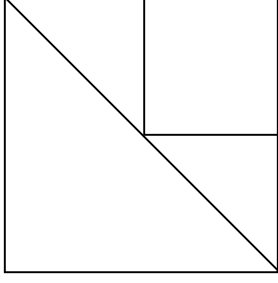
Bài 1: Đặt tính rồi tính:

35 + 53	97 - 25	8 + 61	77 - 33	86 - 6
.....
.....
.....

Bài 2:Tính:

97 - 50 + 32 = 75 - 55 + 46 =

Bài 3: Cho hình vẽ:



- Có hình vuông.
- Có hình tam giác.

Bài 4: Viết các số tròn chục bé hơn 55:

.....

Bài 5:

- Số liền trước của 40 là - Số liền sau của 55 là
- Số liền trước của 100 là - Số liền sau của 79 là

Đề số 11

Bài 1: a) Điền số thích hợp vào ô trống:

71;; 73;; 75;; 77;; 79;

81;;;; 86;;;; 90

.....;;;; 96;;;; 100

80; 81; 82;; 84; 85;;; 88; 89

90; 91; 92; 93;; 95; 96; 97; 98;;

b) Viết các số:

Ba mươi hai:

Năm mươi sáu:

Bốn mươi tám:

Bảy mươi tư:

$7 + 32 - 9 = \dots\dots\dots$ $77 - 66 + 34 = \dots\dots\dots$

Bài 3: Điền số thích hợp vào ô trống:

$45 + \dots\dots\dots = 49$ $85 - \dots\dots\dots = 5$

$\dots\dots\dots + 10 = 15$ $70 - \dots\dots\dots = 30$

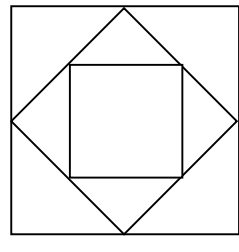
Bài 4: Một sợi dây dài 58 cm, đã cắt đi 32 cm. Hỏi sợi dây còn lại dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

Bài giải:

.....
.....
.....

Bài 4: a) Ở hình vẽ bên có:

- ... hình tam giác.
- ... hình vuông.



b) Viết tên gọi thích hợp vào mỗi chỗ chấm:



•A A
.....MN

Họ và tên:

- Lớp 1A2 - Trường tiểu học Lương Yên

Tám mươi:
Tám mươi tám:
Chín mươi chín:

Bảy mươi chín:
Chín mươi:
Một trăm:

Bài 2: Tính:

a) $30\text{cm} + 8\text{cm} = \dots\dots\dots$

b) $11 + 5 - 3 = \dots\dots\dots$

c)
$$\begin{array}{r} 54 \\ + 23 \\ \hline \end{array}$$

d)
$$\begin{array}{r} 87 \\ - 65 \\ \hline \end{array}$$

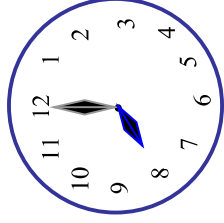
$$\begin{array}{r} 42 \\ + 36 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 64 \\ - 40 \\ \hline \end{array}$$

Bài 3: a) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Đồng hồ chỉ giờ.

b) Khoanh vào các ngày em đi học:
Chủ nhật, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy.



ĐỀ SỐ 12

Bài 1: a) Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- 60;;; 63; 64; 65; 66; 67;; 69
70; 71;; 73; 74; 75; 76;; 78;
80; 81; 82;; 84; 85;;; 88; 89
90; 91; 92; 93;; 95; 96; 97; 98;;

b) Viết các số:

Ba mươi hai:

Bốn mươi tám:

Bài 5: a) Tổ Một hái được 23 bông hoa, tổ Hai hái được 16 bông hoa. Hỏi cả hai tổ hái được bao nhiêu bông hoa?

Bài giải:

.....
.....

b) Một cửa hàng có 38 chiếc xe đạp, đã bán đi 25 chiếc. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu chiếc xe đạp?

Bài giải:

.....
.....



$65 - 5 \dots 90 - 20$
 $41 + 32 \dots 70 + 3$
 $20 + 4 \dots 45 - 23$

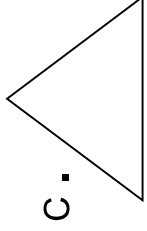
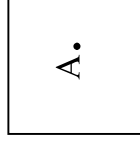
Bài 6:

Bài 7: Số?

	+		=	25
--	---	--	---	----

	-		=	13
--	---	--	---	----

Bài 4: Viết tiếp vào chỗ chấm



Điểm A ở trong hình Điểm C ở hình

Bài 5: a) Lớp 1A có 14 học sinh nam và 15 học sinh nữ. Hỏi

Họ và tên:

- Lớp 1A2 - Trường tiểu học Lương Yên

Năm mươi sáu:

Bảy mươi tư:

Bảy mươi chín:

Tám mươi:

Tám mươi tám:

Chín mươi:

Chín mươi chín:

Một trăm:

c) Viết các số 63; 72; 29; 43:

- Theo thứ tự từ bé đến lớn:

- Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 2: Tính:

a) $15\text{cm} + 30\text{cm} = \dots\dots$

b) $18 - 5 + 3 = \dots\dots$

c)
$$\begin{array}{r} 32 \\ + 47 \\ \hline \end{array}$$

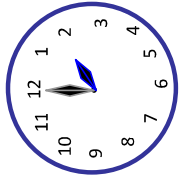
d)
$$\begin{array}{r} 79 \\ - 63 \\ \hline \end{array}$$

.....

Bài 3: Viết tiếp vào chỗ chấm

a) Đòng hồ chỉ ... giờ

b) Các ngày trong tuần:



Thứ hai,

Lớp 1A có tất cả bao nhiêu học sinh?

Bài giải:

.....
.....

b) Bạn Hà có sợi dây dài 85cm, bạn Hà cắt cho bạn Nam 25cm. Hỏi sợi dây của bạn Hà còn lại bao nhiêu xăng-ti-mét?

Bài giải:

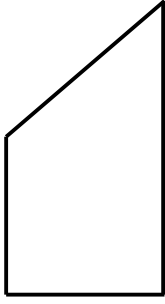
.....
.....

Bài 6: >, <, =?

$76 - 42 \dots 30 + 8$ $47 - 51 \dots 81 + 12$ $36 + 12 \dots 15 + 33$

Bài 7: Vẽ thêm một đoạn thẳng để được

một hình vuông và một hình tam giác.



Đề số 1

A. Kiểm tra đọc:

Chim sơn ca

Trưa mùa hè, nắng vàng như mật ong trải nhẹ trên khắp

B. Kiểm tra viết:

1. Chép đúng chính tả đoạn văn sau:

Mùa thu ở vùng cao